

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HỢP THÀNH**

Số: 111/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hợp Thành, ngày 17 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Công bố Công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022 của xã Hợp Thành

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỢP THÀNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền và địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT - BTC, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số:39 /NQ - HĐND xã ngày 28 tháng 07 năm 2023 của HĐND xã tại kỳ họp thứ 6 khóa XX, nhiệm kỳ 2021 – 2026 về việc thông qua quyết toán ngân sách xã năm 2022;

Xét đề nghị của Ban tài chính xã,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố Công khai số liệu Quyết toán ngân sách xã Hợp Thành năm 2022 với nội dung cụ thể như sau:

(Có biểu mẫu chi tiết kèm theo)

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Văn phòng UBND xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện quyết định này ./.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Phòng tài chính;
- Đảng ủy - HĐND xã;
- Ban ngành đoàn thể xã;
- 17 trưởng xóm;
- Lưu VP, KT.





CÁN ĐỘI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022
(Chiết toán đã được HĐND phê chuẩn)

Đơn vị tính: đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
TỔNG SỐ THU	6.271.420.223	TỔNG SỐ CHI	6.066.487.545
I. Các khoản thu 100%	274.842.912	I. Chi đầu tư phát triển	1.145.805.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	122.726.100	II. Chi thường xuyên	4.920.682.545
III. Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên	5.702.134.400	III. Dự phòng	
- Thu bổ sung cân đối từ cấp trên	4.354.304.000		
- Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	1.347.830.400		
IV Thu kết dư NS năm trước	150.150.750		
V. Thu chuyển nguồn	21.566.061		

QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
Tổng số thu	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
I. Các khoản thu 100%	4.606.000.000	4.606.000.000	6.272.459.885	6.271.420.223	239,401%	239,401%
1. Các khoản thu 100%	115.000.000	115.000.000	275.311.600	275.311.600	239,401%	239,401%
1.1. Phí, lệ phí	35.000.000	35.000.000	19.989.600	19.989.600	57,113%	57,113%
2. Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác			-18.000.000	-18.000.000		
Thu từ quỹ đất công ích						
Thu từ hoa lợi công sản trên đất công			-18.000.000	-18.000.000		
Thu tiền đền bù khi nhà nước thu hồi đất						
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
5. Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6. Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8. Thu khác	80.000.000	80.000.000	172.222.000	172.222.000	126,375%	126,375%
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	56.000.000	56.000.000	123.297.074	122.257.412	220,173%	218,317%
1. Các khoản thu phân chia	0	0	31.377.767	30.889.805		
1.1. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp			6.816.960	6.816.960		
1.2. Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3. Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh			10.000.000	10.000.000		
1.4. Lệ phí trước bạ nhà, đất			14.560.807	14.072.845		
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	56.000.000	56.000.000	91.919.307	91.367.607	164,142%	163,156%
2.1. Thu tiền sử dụng đất						
2.2. Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước						
2.3. Thuế tài nguyên						
2.4. Thuế giá trị gia tăng	25.000.000	25.000.000	24.641.507	24.641.507	98,566%	98,566%
2.5. Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6. Thuế thu nhập cá nhân	31.000.000	31.000.000	66.726.100	66.726.100	215,245%	215,245%
2.7. Thuế tiêu thụ đặc biệt			551.700			
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn			21.566.061	21.566.061		
V. Thu kết dư ngân sách năm trước			150.150.750	150.150.750		
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.435.000.000	4.435.000.000	5.702.134.400	5.702.134.400		
Thu bổ sung cân đối	4.435.000.000	4.435.000.000	4.354.304.000	4.354.304.000	98,180%	98,180%
Thu bổ sung có mục tiêu			1.347.830.400	1.347.830.400		



QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

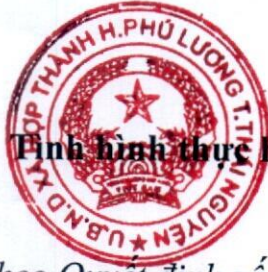
ST T	Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt	Giá trị thực hiện đến 31/12/2022	Giá trị thanh toán đến 31/12/2022	Tổng số	Giá trị thanh toán năm 2022		
							Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	Nguyên
			Tổng số	hiện đến 31/12/2022	toán đến 31/12/2022	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Nguyên cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
	TỔNG SỐ		3.163.543.000	1.572.185.000	1.572.185.000	1.145.805.000	426.380.000	1.138.779.000	7.026.000
	Đường bê tông nội xóm Kết								
1	Thành (Giai đoạn) xã Hợp Thành	2022-2023	540.000.000	226.000.000	226.000.000	226.000.000		226.000.000	
2	Đường bê tông xóm Bo Chè, xã Hợp Thành	2022-2023	1.000.000.000	422.000.000	422.000.000	422.000.000		422.000.000	
3	Đường bê tông Na Pám, xóm Quyết Tiến, xã Hợp Thành	2022-2023	600.725.000	267.000.000	267.000.000	267.000.000		267.000.000	
4	Đường bê tông Gãy Vai- Na Giáo- Chân Vịt xóm Làng Mới, xã Hợp Thành	2021-2022	346.196.000	104.013.000	104.013.000	104.013.000		104.013.000	
5	Đường bê tông Thâm Cầu- Thâm Hộ xóm Bo Chè, xã Hợp Thành	2021-2022	113.258.000	32.766.000	32.766.000	32.766.000		32.766.000	
6	Cải tạo, sửa chữa nghĩa trang Liệt sỹ xã Hợp Thành	2018	182.454.000	159.000.000	159.000.000	87.000.000	72.000.000	87.000.000	
7	Đường bê tông Thâm Quán- Na Liệt- Nghĩa trang Liệt sỹ xã Hợp Thành	2018	380.910.000	361.406.000	361.406.000	7.026.000	354.380.000		7.026.000

KẾ HOẠCH CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2022

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

Nội dung	KẾ HOẠCH			THỰC HIỆN		
	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)	Thu	Chi	Chênh lệch (+) (-)
Tổng số	66.150.000	66.150.000		104.058.107	98.560.000	54.778.107
1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	66.150.000	66.150.000	0	104.058.107	49.280.000	54.778.107
Quỹ đền ơn đáp nghĩa	11.025.000	11.025.000	0	18.479.107	12.200.000	6.279.107
Quỹ vì người nghèo	11.025.000	11.025.000	0	21.925.000	5.000.000	16.925.000
Quỹ trẻ thơ	11.025.000	11.025.000	0	19.222.000	7.800.000	11.422.000
Quỹ nhân đạo	11.025.000	11.025.000	0	18.759.000	4.900.000	13.859.000
Quỹ cao tuổi	14.400.000	14.400.000	0	16.519.000	15.380.000	1.139.000
Quỹ đa cam	7.650.000	7.650.000	0	9.154.000	4.000.000	5.154.000
2. Các hoạt động sự nghiệp						
Chợ						
Bến bãi						



THUYẾT MINH
Tình hình thực hiện quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước
Hợp Thành năm 2022

(Kèm theo Quyết định số: 111/QĐ-UBND, ngày 17/08/2022 của UBND xã Hợp Thành)

I. Tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

Ngày 17 tháng 08 năm 2023, Ủy ban nhân dân xã Hợp Thành đã thực hiện quyết toán thu – chi ngân sách năm 2022 (tại Quyết định số 111/QĐ-UBND). Kết quả thực hiện quyết toán thu chi ngân sách Hợp Thành năm 2022, cụ thể như sau:

1. Thu ngân sách

1.1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Tổng thu NSNN trên địa bàn năm 2022: 275.311.600 đồng, đạt 239,401% dự toán huyện, trong đó:

- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 68.118.133 đồng
- Thuế thu nhập cá nhân: 66.726.100 đạt 215,245% dự toán huyện
- Lệ phí trước bạ: 14.560.807 đồng
- Thu phí, lệ phí: 19.989.600 đồng đạt 57,113% dự toán huyện.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 6.816.960 đồng
- Thu khác : 101.100.000 đồng.

1.2. Thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp

Tổng thu ngân sách xã được hưởng theo phân cấp năm 2022: 6.271.420.223 đồng.

- Các khoản thu ngân sách xã được hưởng 100%: 275.311.600 đồng,
- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%): 122.257.412 đồng
- Thu bổ sung ngân sách cấp trên: 5.702.134.400 đồng
- Thu khác: 171.716.811 đồng

2. Về chi ngân sách

Tổng số chi ngân năm 2022: 6.066.487.545 đồng, đạt 132,127%

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 1.145.805.000 đồng,
- Chi thường xuyên: 4.920.682.545 đồng, đạt 107,172% dự toán HĐND giao.

II. Đánh giá chung về tình hình thực hiện quyết toán thu chi ngân sách năm 2022.

Trên cơ sở dự toán thu ngân sách nhà nước huyện và HĐND xã giao, dựa trên kết quả đạt được trong năm 2022. UBND xã tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cán bộ công chức chuyên môn và phối hợp với chi cục thuế tăng cường sự phối



hợp để thực hiện thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thu từ thuế, phí, lệ phí và thu khác nộp vào ngân sách nhà nước, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật về thuế bằng nhiều hình thức. Các nhiệm vụ chi ngân sách trong năm 2022 được đảm bảo theo đúng dự toán và tiến độ triển khai thực hiện của các đơn vị sử dụng ngân sách đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh, đảm bảo an sinh xã hội, góp phần đảm bảo thực hiện tăng trưởng kinh tế của địa phương.

Công tác quản lý chi ngân sách được tăng cường, đảm bảo tiết kiệm có hiệu quả, các khoản chi ngân sách được quản lý chặt chẽ trong phạm vi dự toán đã được giao.



BIÊN BẢN

Xác nhận niêm yết công khai

Hôm nay, hồi 14 giờ 00 ngày 18 tháng 8 năm 2023, tại UBND xã Hợp Thành thành phần gồm có:

1. Ông: Ma Quốc Hiếu - Chủ tịch UBND
2. Ông: Phan Thị Tú - PCT. HĐND
3. Bà: Lương Thanh Phương – CT. UB MTTQ
4. Ông: Lương Đình Hào - Công chức TC - KT
5. Bà: Đỗ Thu Trang - CC Văn phòng –Thống kê

***Nội dung:** Xác nhận niêm yết công khai với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết:

+ Công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022 của xã Hợp Thành theo Quyết định số: 111/ QĐ-UBND ngày 17/8/2023 và công khai thuyết quyết toán ngân sách xã năm 2022.

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 18/8/2023 đến hết ngày 18/9/2023

- Hình thức niêm yết: Niêm yết công khai tại bảng tin của UBND xã thông báo cho Đảng ủy, HĐND và các tổ chức chính trị xã hội, Công khai trên trang điện tử của xã.

Biên bản lập xong hồi 15 giờ 00 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

KẾ TOÁN

CHỦ TỊCH



Đỗ Thu Trang

Lương Đình Hào

Ma Quốc Hiếu

THƯỜNG TRỰC HĐND

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC



Phan Thị Tú



Lương Thanh Phương

BIÊN BẢN

Xác nhận kết quả kết thúc niêm yết công khai

Hôm nay, hồi 10 giờ 00 ngày 18 tháng 9 năm 2023, tại UBND xã Hợp Thành thành phần gồm có:

1. Ông: Ma Quốc Hiếu - Chủ tịch UBND
2. Ông: Phan Thị Tú - PCT. HĐND
3. Bà: Lương Thanh Phương – CT. UB MTTQ
4. Ông: Lương Đình Hào - Công chức TC - KT
5. Bà: Đỗ Thu Trang - CC Văn phòng –Thống kê

* **Nội dung:** Xác nhận kết thúc niêm yết công khai với nội dung sau:

- Nội dung niêm yết:

+ Công khai quyết toán ngân sách xã năm 2022 của xã Hợp Thành theo Quyết định số: 111/ QĐ-UBND ngày 17/8/2023 và công khai thuyết quyết toán ngân sách xã năm 2022.

- Thời gian niêm yết bắt đầu kể từ ngày: 18/8/2023 đến hết ngày 18/9/2023

- Hình thức niêm yết: Niêm yết công khai tại bảng tin của UBND xã thông báo cho Đảng ủy, HĐND và các tổ chức chính trị xã hội, Công khai trên trang điện tử của xã.

Biên bản lập xong hồi 10 giờ 30 cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

KẾ TOÁN

CHỦ TỊCH



Đỗ Thu Trang

Lương Đình Hào

Ma Quốc Hiếu

THƯỜNG TRƯC HĐND

ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC



Phan Thị Tú



Lương Thanh Phương